

Bản án số: 660/2023/HS-PT

Ngày: 31/8/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HÀ NỘI**

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn V

Các Thẩm phán: Ông Hoàng V

Ông Phạm V

Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Thị X, Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội tham gia phiên tòa:
Bà Lê Thị Th, Kiểm sát viên cao cấp.

Ngày 31 tháng 8 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 531/2023/TLPT-HS ngày 15 tháng 5 năm 2023 đối với bị cáo Đặng Ngọc L và đồng phạm phạm các tội “Giết người” và “Cố ý gây thương tích”, do có kháng cáo của các bị cáo và kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân thành phố HN đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 130/2023/HS-ST ngày 31/3 - 3/4/2023 của Tòa án nhân dân thành phố HN.

- Các bị cáo có kháng cáo và bị kháng nghị:

1. Họ và tên: **Đặng Ngọc L**, sinh năm 1976; Giới tính: Nam; Nơi ĐKNKTT: P3-B23, tập thể Yên Lãng, phường Thịnh Quang, quận Đống Đa, thành phố HN; Chỗ ở: G5, tập thể An Ninh, phường Văn Quán, quận Hà Đông, thành phố HN; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 06/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông: Đặng Ngọc Thường (BL 29 Lý lịch bị can; BL 31 Lý lịch cá nhân; đã chết) và con bà: Nguyễn Thị Bạch Tuyết; Vợ: Sái Thị Kiều Hương; Con: Có 02 con; Con lớn sinh năm 2014, con nhỏ sinh năm 2015; Tiền sự: Chưa;

Tiền án: Bản án số: 926/HSST ngày 25/6/1999 của Tòa án nhân dân thành phố HN xử phạt Đặng Ngọc L 54 tháng tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản công dân” (bị cáo Đặng Ngọc L chưa thi hành hình phạt truy nộ 18.000.000 đồng tại Bản án này).

Nhân thân:

* Bản án số: 935/HSPT ngày 15/5/1993 của Tòa phúc thẩm, Tòa án nhân dân tối cao tại Hà Nội xử phạt Đặng Ngọc L05 năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 05 năm về tội “Giết người”.

* Bản án số: 415/HSST ngày 09/12/1993 của Tòa án nhân dân quận Đống Đa, thành phố HN xử phạt Đặng Ngọc L12 tháng tù về tội “Chống người thi hành công vụ”. Tổng hợp hình phạt 05 năm tù của bản án số: 935/HSPT ngày 15/5/1993 của Tòa phúc thẩm, Tòa án nhân dân tối cao, buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung của 02 Bản án là 72 tháng tù.

* Bản án số: 111/HSST ngày 28/12/2004 của Tòa án nhân dân huyện Thanh Trì, thành phố HN xử phạt Đặng Ngọc L06 năm tù về tội “Cố ý gây thương tích”.

* Bản án số: 175/HSST ngày 07/9/2010 của Tòa án nhân dân huyện Nam Từ Liêm, thành phố HN xử phạt Đặng Ngọc L04 năm tù về tội “Tổ chức đánh bạc”.

* Ngày 19/01/2014, bị Công an quận Nam Từ Liêm, thành phố HN xử phạt hành chính về hành vi “Gây rối trật tự công cộng”.

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 17/11/2021. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 2, Công an thành phố HN. Có mặt tại phiên tòa.

* **Người bào chữa cho bị cáo Đặng Ngọc L:** Luật sư Nguyễn Thị Mến, Công ty luật TNHH DTT Hà Thành, Đoàn Luật sư thành phố HN. Có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: **Bùi Xuân Đ**, sinh năm 1968; Giới tính: Nam; nơi ĐKNKTT: Số nhà 27, ngõ 15- Vân Hồ 1, phường Lê Đại Hành, quận Hai Bà Trưng, thành phố HN; Chỗ ở: Số nhà 34, ngõ 1, Yên Xá, xã Tân Triều, huyện Thanh Trì, thành phố HN; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông: Bùi Xuân Lãng (Đã chết) và con bà: Nguyễn Thị Bạch Tuyết; Vợ: Trần Thị Bích Hồng (Đã ly hôn); Con: Có 02 con đều sinh năm 2004; Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân:

* Bản án số: 935/HSPT ngày 15/5/1993 của Tòa phúc thẩm, Tòa án nhân dân tối cao xử phạt Bùi Xuân Đ 10 năm tù về tội “Giết người”.

* Ngày 09/10/2009, bị Công an quận Long Biên, thành phố HN xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Đánh bạc”.

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khi nơi cư trú. Có mặt tại phiên tòa.

Trong vụ án còn có các bị cáo (đồng thời là người bị hại trong vụ án) gồm Lê Thanh Cường và Bành Thế Bảo; các bị cáo Đỗ Danh Đường, Nguyễn Văn Vũ và bị hại Đỗ Danh Thịnh cùng những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không kháng cáo, không bị kháng cáo nên Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tháng 08/2020, anh Nguyễn Văn Nam thuê các bị cáo Lê Thanh Cường, Bàn Thế Bảo, Đỗ Danh Đường và anh Đỗ Danh Thịnh tất cả đều trú tại: Thôn Yên Thái, xã Đông Yên, huyện Quốc Oai, thành phố HN chở phế thải tại công trình xây dựng dự án ở số 35 Lê Văn Thiêm, phường Thanh Xuân Trung, quận Thanh Xuân, thành phố HN đi đổ. Bị cáo Cường vận chuyển được 05 chuyến phế thải, do không đáp ứng được công việc nên anh Nam không thuê bị cáo Cường nữa nhưng vẫn còn nợ tiền công. Sau đó, anh Nam thuê bị cáo Bùi Xuân Đ và bị cáo Nguyễn Văn Vũ đến dọn dẹp chở phế thải tại công trình 35 Lê Văn Thiêm. Do thấy anh Nam hủy hợp đồng mà lại thuê nhóm khác chở và không trả tiền công đã làm nên khoảng 21h00 ngày 21/9/2020, bị cáo Cường gọi điện thoại cho các bị cáo Bảo, Đường, anh Thịnh, cùng 02 người nữa (không xác định được nhân thân) đến công trình 35 Lê Văn Thiêm gặp anh Nam để nói chuyện và đòi tiền; đồng thời ra cổng công trình chặn không cho xe chở phế liệu ở công trình ra ngoài. Sau đó, bị cáo Cường gọi điện cho anh Đỗ Danh Hải là lái xe chạy dịch vụ chở các bị cáo Cường, Bảo, anh Thịnh ra số 35 Lê Văn Thiêm. Tại đây, bị cáo Cường cùng bị cáo Bảo, anh Thịnh gặp bị cáo Đường. Bị cáo Cường đi vào công trình gọi anh Nam ra nói chuyện. Đến khoảng 22h45 phút cùng ngày, nhóm của bị cáo Cường gặp được anh Nam. Quá trình nói chuyện, hai bên xảy ra mâu thuẫn, bị cáo Đường đã dùng chân đạp 02 phát trúng người anh Nam. Bị đánh, anh Nam bỏ chạy và thuê xe ôm đi về nhà trọ. Sau đó, bị cáo Cường cùng bị cáo Bảo, anh Thịnh và bị cáo Đường đi ra cổng công trình xây dựng ở số 35 Lê Văn Thiêm chặn không cho xe vận chuyển phế thải ra ngoài. Một lúc sau, cả nhóm của bị cáo Cường đi ra quán nước đối diện công trình ngồi uống nước. Anh Hải lái xe ô tô đỗ cạnh quán nước chờ thì bị cáo Đường, anh Thịnh lên xe ô tô ngồi; còn các bị cáo Cường, Bảo và khoảng 03 - 04 người nữa (không xác định được nhân thân) ngồi ở quán nước. Khi thấy nhóm của bị cáo Cường chặn không cho xe phế liệu ra ngoài, bị cáo Nguyễn Văn Vũ gọi điện thoại thông báo cho bị cáo Bùi Xuân Đ biết. Nghe xong, bị cáo Đại sợ bị nhóm của bị cáo Cường đánh nên đã gọi điện thoại cho bị cáo Đặng Ngọc L (là em cùng mẹ khác cha với bị cáo Đại) đến công trình hỗ trợ. Tới nơi, bị cáo Đại cùng bị cáo Vũ đi ra quán nước chỗ nhóm của bị cáo Cường đang ngồi và nói với bị cáo Cường: “*Thằng Cường, sao mày thích đánh nhau hả*” thì hai bên xảy ra xô xát đánh nhau. Bị cáo Cường chạy về phía cốp xe ô tô của anh Hải mở lấy 01 thanh kim loại dạng ống hình vuông (cạnh 03cm, dài 104cm) lao vào dùng tuýp đập vào đầu bị cáo Đại 01 phát rồi bỏ chạy. Bị cáo Bảo cũng nhặt được 01 đoạn gậy sắt dưới đường đập vào lưng và vai của bị cáo Đại. Cùng lúc này có 02 thanh niên, trong đó có 01 thanh niên cưỡi trần, khoảng 25 - 30 tuổi (không xác định được thân nhân) trong nhóm của bị cáo Cường đã cầm gậy, cầm ghế đánh nhóm của bị cáo Đại. Thấy đánh nhau, anh Hải cùng bị cáo Đường và anh Thịnh

mở xe ô tô xuống. Bị cáo Đường lao về phía chỗ bị cáo Bảo đang cầm gậy đánh bị cáo Đại còn anh Hải, anh Thịnh đứng ở cửa xe. Đúng lúc này, bị cáo Long đi xe ô tô đến, xuống xe cầm 01 con dao (dạng dao mèo, dài khoảng 60cm bản rộng 07- 09cm) lao đến chỗ bị cáo Bảo đang đánh bị cáo Đại và giơ dao chém 01 phát trúng mặt bị cáo Bảo. Lúc này, bị cáo Vũ chạy đến nhặt 01 đoạn gậy gỗ ném về nhóm của bị cáo Cường và 01 nam thanh niên trong nhóm của bị cáo Long chạy đến cầm dao chém vào cổ tay phải của bị cáo Bảo. Chém bị cáo Bảo xong, bị cáo Long quay ra đuổi theo bị cáo Cường để chém. Khi bị cáo Cường bị vấp ngã, bị cáo Long lao đến cầm dao chém 01 nhát vào khuỷu tay trái và 01 nhát vào cẳng chân phải của bị cáo Cường. Sau đó, bị cáo Long cầm dao quay lại thì thấy anh Thịnh đứng trước đầu xe ô tô của anh Hải nên đã chém 03 nhát vào vùng bụng, khuỷu tay phải và trán của Thịnh. Khi thấy mọi người bỏ chạy toán loạn, bị cáo Long dừng lại và đưa bị cáo Đại đi cấp cứu tại Bệnh viện Xây dựng. Còn anh Hải lái xe chở bị cáo Bảo đến cấp cứu tại Bệnh viện Quân y 103. Anh Thịnh được mọi người đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện Đại học y Hà Nội. Bị cáo Cường được mọi người đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa quận Hà Đông.

Tại bản Kết luận giám định pháp y thương tích số: 7620/C09-TT1 ngày 24/11/2020 của Viện Khoa học hình sự- Bộ Công an đối với bị cáo Bành Thế Bảo, kết luận: Tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của bị cáo Bành Thế Bảo tại thời điểm giám định là 56%.

Tại bản Kết luận giám định pháp y thương tích số: 7621/C09-TT1 ngày 09/11/2020 của Viện Khoa học hình sự - Bộ Công an đối với bị cáo Lê Thanh Cường, kết luận: Tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của bị cáo Lê Thanh Cường tại thời điểm giám định là 34%.

Tại bản Kết luận giám định pháp y thương tích số: 7620/C09-TT1 ngày 24/11/2020 của Viện Khoa học hình sự - Bộ Công an đối với anh Đỗ Danh Thịnh, kết luận: Tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của anh Đỗ Danh Thịnh tại thời điểm giám định là 04%.

Tại bản Kết luận giám định pháp y thương tích số: 1879/C09-TT1 ngày 23/3/2021 của Viện Khoa học hình sự Bộ Công an đối với bị cáo Bùi Xuân Đ, kết luận: Tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của bị cáo Bùi Xuân Đ tại thời điểm giám định là 02%.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 130/2023/HS-ST ngày 31/3-3/4/2023 của Tòa án nhân dân thành phố HN đã tuyên bố:

- Bị cáo Đặng Ngọc Lphạm tội “Giết người” và tội “Cố ý gây thương tích”.
- Bị cáo Bùi Xuân Đ phạm tội “Gây rối trật tự công cộng”.

1. Căn cứ: Điểm n khoản 1 Điều 123; điểm c khoản 3 Điều 134; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 15; khoản 3 Điều 57; Điều 54; Điều 58; Điều 38; Điều 55; Điều 56 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt **bị cáo Đặng Ngọc L08** năm tù về tội “Giết người”; 05 năm tù về tội “Cố ý gây thương tích”. Tổng hợp hình phạt chung là 13 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 17/11/2021.

2. Căn cứ khoản 1 Điều 318; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015 đối với bị cáo **Bùi Xuân Đ**:

Xử phạt **bị cáo Bùi Xuân Đ** 15 (Mười lăm) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 30 (Ba mươi) tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về đình chỉ xét xử một phần nội dung vụ án, về tội danh và hình phạt đối với các bị cáo **Đỗ Danh Đường** và **Nguyễn Văn Vũ**, quyết định về xử lý vật chứng, án phí và thông báo về thời hạn kháng cáo, kháng nghị theo quy định của pháp luật.

Ngày 11/4/2023, bị cáo **Đặng Ngọc L** có đơn kháng cáo xin giảm hình phạt.

Ngày 13/4/2023, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân thành phố HN có Quyết định kháng nghị số 07/QĐ-VKSHN-P2 đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm sửa một phần bản án sơ thẩm theo hướng tăng hình phạt đối với bị cáo **Đặng Ngọc L** về tội “Giết người” và tội “Cố ý gây thương tích”, không cho bị cáo **Bùi Xuân Đ** được hưởng án treo về tội “Gây rối trật tự công cộng”.

Ngày 14/4/2023, bị cáo **Bùi Xuân Đ** có đơn kháng cáo xin giảm hình phạt và xin xử phạt hành chính.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Bị cáo **Đặng Ngọc L** giữ nguyên kháng cáo xin giảm hình phạt, không đồng ý với quan điểm đề nghị xử tăng hình phạt đối với bị cáo về 02 tội danh nêu trên của Viện kiểm sát. Lý do là bị cáo chỉ vì cứu anh trai là **Bùi Xuân Đ** bị nhóm của **Cường** đánh nên gọi xe đi đến nhặt được con dao khua lung tung mới gây nên thương tích cho các bị hại; bị cáo đã bồi thường cho bị hại về tội “Cố ý gây thương tích” nên bị hại xin giảm hình phạt cho bị cáo. Bị cáo và bị cáo **Bùi Xuân Đ** là anh em trai, trong gia đình còn một em trai nữa, tại phiên tòa hôm nay bị cáo mới nhận được thông tin về việc em trai út của bị cáo vừa bị tai nạn chết, mẹ bị cáo đã 90 tuổi nên mong được giảm nhẹ hình phạt để được sớm trở về với gia đình.

- Bị cáo **Bùi Xuân Đ** giữ nguyên kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, bị cáo không đồng ý với nội dung của Viện kiểm sát về việc không cho bị cáo được hưởng án treo. Lý do bị cáo thành khẩn khai báo, bị cáo bị nhóm của **Cường** đánh gây thương tích, mẹ già, nay bị cáo cũng gần 60 tuổi, em trai của bị cáo mới chết vì tai nạn, vợ chồng bị cáo đã ly hôn nếu phải đi chấp hành án thì không có người chăm sóc mẹ già trên 90 tuổi. Mong được giảm nhẹ hình phạt và tiếp tục được hưởng án treo.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội giữ nguyên nội dung quyết định kháng nghị và nêu quan điểm trong phần tranh tụng. Kháng cáo của

các bị cáo và Kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân thành phố HN đều trong hạn luật định nên cần được chấp nhận để xét theo thủ tục phúc thẩm.

Tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội đúng như tại bản án sơ thẩm đã xác định và chỉ đề nghị xem xét về hình phạt; do vậy có đủ căn cứ xác định hành vi phạm tội của các bị cáo đã được án sơ thẩm xác định là có căn cứ.

Xét nội dung kháng cáo và kháng nghị đối với bị cáo Đặng Ngọc L: Bị cáo có nhân thân xấu; bị cáo và bị hại không có mối quan hệ hay mâu thuẫn gì, nhưng ngay khi nghe điện thoại của Đại đã đến và ngay lập tức có hành vi gây thương tích và giết người như đã bị quy kết. Đối với tội “Cố ý gây thương tích” bị cáo thành khẩn, đã bồi thường hết cho người bị hại, người bị hại xin giảm nhẹ cho bị cáo nên tại bản án sơ thẩm đã xử bị cáo ở mức khởi điểm của khung hình phạt là phù hợp; **tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao rút nội dung kháng nghị đối với tội danh này.** Đối với tội “Giết người” bị cáo phạm tội thuộc trường hợp quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 BLHS; hành vi của bị cáo dùng hung khí rất nguy hiểm gây thương tích cho nạn nhân 56%; bị cáo mới chỉ hứa bồi thường chứ chưa bồi thường cho người bị hại. Do vậy tại bản án sơ thẩm chỉ xử phạt bị cáo mức án 08 năm tù là mức thấp của khung hình phạt liên kề là không phù hợp. Đề nghị tăng hình phạt đối với bị cáo Long về tội “Giết người”. Do vậy cũng không có căn cứ chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Long.

Đối với bị cáo Bùi Xuân Đ: Tại phiên tòa bị cáo tiếp tục thừa nhận hành vi như bản án sơ thẩm đã xác định; bị cáo thừa nhận mình chính là người gọi điện cho Long đến để giúp mình giải quyết mâu thuẫn, đây là nguyên nhân gây ra vụ án này dẫn đến bị các bị cáo đã bị xét xử tại bản án sơ thẩm; bị cáo có nhân thân rất xấu. Vì vậy tại bản án sơ thẩm đã cho bị cáo hưởng án treo là không đúng với tính chất hành vi của bị cáo. Do vậy đề nghị không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, đề nghị chấp nhận kháng nghị chuyển hình thức chấp hành hình phạt tù giam đối với bị cáo.

Luật sư bảo vệ cho bị cáo Long đề nghị được bảo vệ cho cả hai bị cáo nêu quan điểm: Không đồng tình với quan điểm của đại diện VKS tại phiên tòa vì các bị cáo tại phiên tòa sơ thẩm cũng như phúc thẩm đã thành khẩn khai báo; hai bị cáo là hai anh em trong một gia đình, em út của hai bị cáo vừa bị tại nạn mới mất. Do là anh em nên khi Đại gọi điện thì Long đến trợ giúp, hành vi của bị cáo không nhằm mục đích giết người, nhưng hậu quả xảy ra bị cáo xác định chịu trách nhiệm. Vì vậy các bị cáo đã bồi thường cho bị hại; tại phiên tòa người bị hại và bị cáo đã thể hiện sự tha thứ cho nhau rất nhân văn. Vì vậy đề nghị xem xét không chấp nhận kháng nghị, xem xét giảm hình phạt cho cả hai bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, tranh tụng tại phiên tòa, quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

Về hành vi và quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng cấp sơ thẩm đã thực hiện không có tố cáo, khiếu nại nên đều hợp pháp.

Đơn kháng cáo của các bị cáo Đặng Ngọc L, Bùi Xuân Đ và Kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân thành phố HN trong thời hạn quy định nên được chấp nhận để xét theo thủ tục phúc thẩm.

Tại phiên tòa bị cáo Đại xuất trình tài liệu là “Giấy báo tử” ngày 20/6/2023 của UBND xã Tân Triều đối với Đặng Ngọc Minh, các bị cáo khai là em của cả hai bị cáo chết ngày 20/6/2023.

[2] Về nội dung, xét kháng cáo của các bị cáo đồng thời xét nội dung Kháng nghị số 07/QĐ-VKSHN-P2 ngày 13/4/2023 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân thành phố HN, Hội đồng xét xử thấy:

Tại phiên tòa phúc thẩm, cả hai bị cáo tiếp tục khai nhận về hành vi phạm tội đúng như bản án sơ thẩm đã xác định. Lời khai nhận của các bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án; do đó có đủ căn cứ để kết luận: Xuất phát từ việc anh Nguyễn Văn Nam thuê các bị cáo Lê Thanh Cường, Bành Thế Bảo, Đỗ Danh Đường và anh Đỗ Danh Thịnh chở phé thải tại công trình ở 35 Lê Văn Thiêm, phường Thanh Xuân Trung, quận Thanh Xuân, thành phố HN đi đổ, sau đó anh Nam không thuê nhóm của bị cáo Cường nữa nhưng vẫn còn nợ tiền công. Sau đó anh Nam lại thuê các bị cáo Bùi Xuân Đ và Nguyễn Văn Vũ chở phé liệu nên bị cáo Cường tìm cách gặp anh Nam để đòi tiền và gây khó khăn cho nhóm của bị cáo Bùi Xuân Đ khi chở phé liệu từ công trình ra.

Khoảng 21h00’ ngày 21/9/2020, bị cáo Lê Thanh Cường cầm đầu gọi điện cho bị cáo Bành Thế Bảo, Đỗ Danh Đường, anh Đỗ Danh Thịnh và 02 thanh niên (chưa xác định được danh tính) và nhờ anh Đỗ Danh Hải dùng xe ô tô chở cả nhóm đến công trình 35 Lê Văn Thiêm để gặp anh Nam đòi nợ tiền công trước đó cả nhóm đã chở vật liệu cho anh Nam. Đến khoảng 22 giờ 45 phút cùng ngày, nhóm của bị cáo Cường đến công trình gặp anh Nam. Tại đây, bị cáo Đường dùng chân đạp 02 phút vào ngực anh Nam thì anh Nam bỏ chạy. Tiếp đó, nhóm của bị cáo Cường chặn xe không cho bị cáo Nguyễn Văn Vũ chở phé liệu ra khỏi công trình. Bị cáo Vũ gọi điện thoại báo cho bị cáo Bùi Xuân Đ biết và bị cáo Đại gọi điện cho bị cáo Đặng Ngọc L nhờ bị cáo Long đến hỗ trợ. Các bị cáo Đại và Vũ đi đến quán nước nơi nhóm của bị cáo Cường đang ngồi và nói: “*Thằng Cường, mày thích đánh nhau hả*” dẫn đến hai bên xô xát. Bị cáo Cường

mở cốp xe ô tô lấy 01 thanh kim loại dạng ống hình vuông (03x03x104)cm đập vào đầu bị cáo Đại. Lúc đó, bị cáo Bảo cũng nhặt được 01 đoạn gậy sắt đánh vào lưng và vai của bị cáo Đại. Bị cáo Vũ nhặt được đoạn gậy gỗ ném về phía bị cáo Cường nhưng không trúng. Cùng lúc này, bị cáo Long cùng 01 thanh niên (chưa rõ danh tính) cầm dao mào dài khoảng 60cm, bản rộng khoảng 07- 09cm đến, khua 01 nhát trúng mặt bị cáo Bảo và thanh niên đi cùng bị cáo Long cũng dùng dao chém vào tay bị cáo Bảo. Tiếp đó, bị cáo Long cầm dao đuổi bị cáo Cường làm bị cáo Cường vấp ngã nên cầm dao chém 01 nhát vào khuỷu tay và 01 nhát vào cẳng chân phải bị cáo Cường. Sau đó, bị cáo Long cầm dao chém 03 nhát vào vùng bụng, khuỷu tay phải và trán anh Thịnh thì tất cả bỏ chạy và giải tán. Anh Hải cùng mọi người đưa bị cáo Bảo cấp cứu tại Bệnh viện Quân y 103, bị cáo Cường đưa đi cấp cứu tại bệnh viện đa khoa quận Hà Đông, anh Thịnh được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện Đại học y Hà Nội, còn bị cáo Đại được bị cáo Long đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện Xây dựng. Hậu quả, do được cấp cứu kịp thời nên bị cáo Bành Thế Bảo không tử vong mà bị tổn hại 56% sức khỏe; bị cáo Lê Thanh Cường bị thương tích tổn hại 34% sức khỏe; anh Đỗ Danh Thịnh bị thương tích, tổn hại 04% sức khỏe và bị cáo Bùi Xuân Đ bị thương tích, tổn hại 02 % sức khỏe.

Vì vậy, tại bản án sơ thẩm đã xác định hành vi của bị cáo Đặng Ngọc Lã phạm vào tội “Giết người” và tội “Cố ý gây thương tích”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 và điểm c khoản 3 Điều 134 của Bộ luật Hình sự. Hành vi của bị cáo Bùi Xuân Đ phạm vào tội “Gây rối trật tự công cộng”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 318 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, không oan.

Hành vi của bị cáo Đặng Ngọc Lphạm tội “Giết người” theo quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 là thuộc trường hợp “có tính chất côn đồ”, sau khi nghe điện thoại của bị cáo Đại thì Long đã đến nói xảy ra va chạm, không cần biết nguyên nhân xảy ra va chạm giữa Đại và nhóm của Cường nhưng đã ngay lập tức dùng hung khí nguy hiểm để thực hiện hành vi “Giết người” và “Cố ý gây thương tích” với nhiều người. Bị cáo không thừa nhận ý thức chủ quan của mình mà vẫn cho rằng bị cáo dùng con dao dài 60cm khua lung tung dẫn đến hậu quả như đã được xác định. Tuy hậu quả chết người chưa xảy ra nhưng hành vi của bị cáo là quyết liệt. Vì vậy tại bản án sơ thẩm chỉ tuyên phạt bị cáo 08 năm tù là mức khởi điểm của khoản 2 Điều 123 Bộ luật Hình sự trong khi bị cáo chưa bồi thường cho người bị hại là chưa phù hợp. Vì vậy cần chấp nhận kháng nghị tăng hình phạt đối với bị cáo Long về tội này mới đúng quy định; do đó kháng cáo của bị cáo không được chấp nhận. Về nội dung kháng nghị đối với tội “Cố ý gây thương tích”, đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa đã rút kháng nghị nên không xét.

Đối với bị cáo Đại, tại phiên tòa sơ thẩm cũng như phúc thẩm bị cáo đều

thừa nhận bị cáo là người gọi bị cáo Long đến để hỗ trợ giải quyết việc mâu thuẫn, là nguyên nhân dẫn đến hai nhóm cùng phạm tội, sau khi phạm tội, bị cáo khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự là đầy đủ. Tuy nhiên bị cáo có nhân thân rất xấu, đã bị xét xử về tội “Giết người” và bị áp dụng hình phạt tù dài, tiếp đó còn bị xử phạt hành chính. Bị cáo là nguyên nhân xảy ra vụ án. Vì vậy việc cho bị cáo được hưởng án treo về tội “Gây rối trật tự công cộng” là chưa phù hợp với tính chất, vai trò của bị cáo. Tuy trong vụ án này bị cáo Đại và bị cáo Long là anh em cùng mẹ khác cha nhưng vẫn cần chấp nhận kháng nghị buộc bị cáo chấp hành hình phạt tù giam mới là phù hợp.

Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại phiên tòa được chấp nhận; không chấp nhận quan điểm bào chữa của Luật sư.

[3] Về án phí: Do kháng cáo không được chấp nhận nên các bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên;

Căn cứ điểm a, b khoản 1 Điều 355; điểm a, d khoản 2 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

Không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Đặng Ngọc L và bị cáo Bùi Xuân Đ; chấp nhận Quyết định kháng nghị số 07/QĐ-VKSHN-P2 ngày 13 tháng 4 năm 2023 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân thành phố HN.

Sửa phần hình phạt của Bản án hình sự sơ thẩm số 130/2023/HS-ST ngày 31/3-03/4/2023 của Tòa án nhân dân thành phố HN. Cụ thể:

1. Căn cứ: Điểm n khoản 1 Điều 123; điểm c khoản 3 Điều 134; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 15; khoản 3 Điều 57; Điều 54; Điều 58; Điều 38; Điều 55; Điều 56 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với bị cáo Đặng Ngọc L.

Xử phạt: **Bị cáo Đặng Ngọc L** 10 (mười) năm tù về tội “**Giết người**”; 05 năm tù về tội “**Cố ý gây thương tích**”. Tổng hợp hình phạt chung của hai tội buộc bị cáo phải chấp hành là 15 (mười lăm) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 17/11/2021.

2. Căn cứ: Khoản 1 Điều 318; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 đối với bị cáo Bùi Xuân Đ.

Xử phạt: **Bị cáo Bùi Xuân Đ** 15 (mười lăm) tháng tù về tội “**Gây rối trật tự công cộng**”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

3. Về án phí: Các bị cáo Đặng Ngọc L, Bùi Xuân Đ mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Vụ I - TANDTC;
- VKSNDCC tại Hà Nội;
- Công an TP Hà Nội;
- TAND TP Hà Nội;
- VKSND TP Hà Nội;
- Cục THADS TP Hà Nội;
- Trại tạm giam số 2 - CATP Hà Nội;
- Bị cáo Long (qua TTG - 02bản);
- Bị cáo Đại (theo 02 địa chỉ);
- Lưu HSVA, P.HCTP./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

